3000

HOÀNH PHI CÂU ĐỐI HÁN NÔM

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

3000
HOÀNH PHI CÂU ĐỐI HÁN NÔM

3000
HOÀNH PHI CÂU ĐỐI HÁN NÔM
漢喃橫批對聯三千副

Chủ biên
TRẦN LÊ SÁNG

Biên soạn
TRẦN LÊ SÁNG — PHẠM ĐỨC DUẬT
PHẠM KỲ NAM — NGÔ VƯƠNG ANH *(Thư ký)*

Hà Nội. Chiều 3.7.08
-NPM-

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
HÀ NỘI - 2002

文章为锦绣

学问是金银

陳黎創書

壬午年春

祖国壮雄英战绩功成铭青史

江山新喜色富强幸福许年天

桐江范德裔書

對天然感作　奇楠書

東日堪稱笑傲孤松當寒泠

春天可愛清騷瘦梅帶玉霜

冬春
過術
松梅
騎清
倖騷
這玉
冽霜

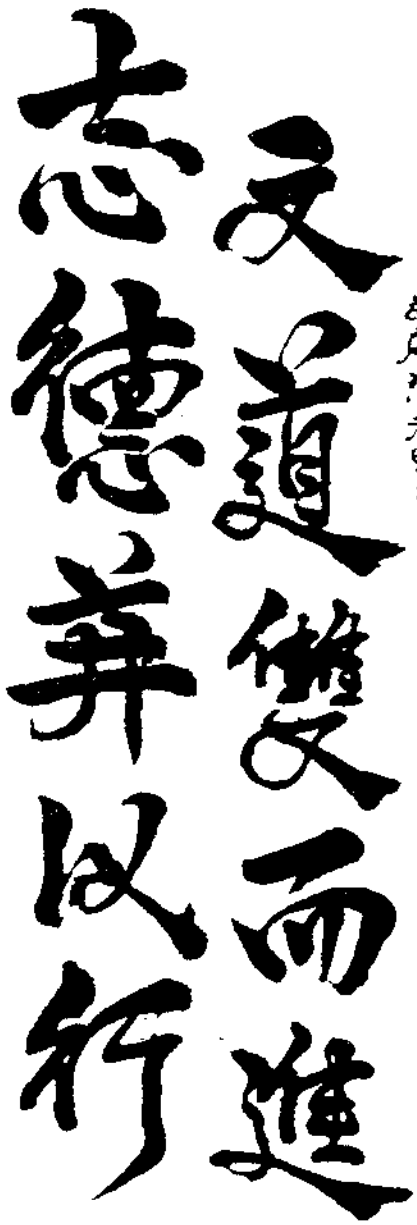
文道雙而進
志德并以行

Hội đồng Biên soạn

Ảnh: Vương Anh

THAY LỜI TỰA

Hoành phi 橫披 vốn là bức thư họa 書畫 (tranh chữ), có khi còn gọi là Hoành 橫, là Biển 匾; hoặc gọi là Biển ngạch 匾額, Bài biển 牌匾; dùng để treo phía trên bình phong 屏風 trong phòng sách, hoặc treo ở nhà mát trong vườn hoa... Về sau, Hoành phi được viết là 橫批[1], được dùng rộng rãi hơn.

Ở ta, hoành phi có thư họa, có treo để thờ. Hoành phi thư họatự viết hoặc xin chữ người khác, để vừa thưởng thức chữ vừa tự nhắc nhở mình về một tín niệm gì đó. Loại hoành phi này thường treo hoặc dán ở phòng khách, phòng sách, phòng ở. Đại thể thường viết là: Tích thụ kim hoa, Xuân hòa cảnh lệ, Xuân phong mặc vận, Xuân thị ngã, Lan thất hương, Thụ đức, Chính tâm v.v... Nhưng trong thực tế, phần lớn các gia đình bút nghiên thường nghèo, nhà chật, không có phòng riêng rộng, vì vậy người ta không chơi hoành phi nữa mà chơi đại tự; chữ treo, dán chỉ một chữ, thường là chữ hòa, chữ tâm, chữ nhẫn, chữ đức v.v... Nhưng hoành phi ở ta chủ yếu là để treo ở những nơi thờ cúng như ở nhà thờ họ; ở đình, chùa, đền, miếu, quán...

Ở nhà thờ họ: Thường họ để trước, sau là chữ *từ đường*, hoặc *tộc từ đường*. Ví dụ:

Nguyễn từ đường 阮祠堂
Nguyễn tộc từ đường 阮族祠堂

Nếu có sự tích thì thêm hoành phi khác, như:

Quang khuê tảo 光奎藻

Hoành phi ở đình: Thường là tên đình; tiếp đến là:

Thánh cung vạn tuế 聖躬萬歲

---

[1] Chữ *phi* 批 này có khi đọc là *phê: phê bình* 批評.

Uy mạc trắc 威莫測
Đức nan danh 德難名

Hoành phi ở chùa: Thường là tên chùa; tiếp đến là:

Từ vân biến phú 慈雲遍覆
Hoằng khai phật đạo 弘開佛道
Vạn pháp quy tâm 萬法歸心

Hoành phi ở đền: Thường là tên đền; tiếp đến là:

Thượng đẳng linh từ 上等靈祠
Phối thiên kỳ trạch 配天其澤
Cao sơn cảnh hành 高山景行[1]

Hoành phi ở miếu: Giống hoành phi ở đền; nhưng ở Văn miếu, Võ miếu, Y miếu thì có khác; đặc biệt, ở miếu thờ Mẫu thì thường là:

Khôn nghi tại 坤儀在
Mẫu nghi thiên hạ 母儀天下
Thiên hạ mẫu 天下母
Mai hoa cung quảng 梅花宮廣

Hoành phi thờ Tổ các nghề cũng có nét riêng:

Nam giao học tổ 南郊學祖
Viên nhi thần 圓而神[2]
Viên cơ hoạt pháp 圓機活法[3]

Hoành phi ở quán: Quán ở đây là quán Đạo. Quán Đạo ở ta nay còn một số quán như Bích Câu quán, Chân Vũ quán, Huyền Thiên quán, Đồng Thiên quán, Đế Thích quán v.v... Hoành phi thường thấy là:

Thiên thượng xưng thần 天上稱神
Phần Kinh tại hội 芬經在會

V.v...

---

[1] Hoành phi ở đền Hùng, có nghĩa là: Núi cao đạo lớn.

[2,3] Hoành phi thờ Tổ của thợ tiện ở Thiết Trụ, Bình Minh, Châu Giang.